

## BÀI TẬP THỰC HÀNH KHÓA HỌC CẤU TRÚC DỮ LIÊU VÀ GIẢI THUẬT VỚI JAVA BÀI 3.2

**Bài 1.** Tạo stack generic sau đó dùng stack này để lưu trữ các đối tượng kiểu sinh viên. Trong đó thông tin sinh viên gồm: mã sinh viên, họ, đệm và tên, địa chỉ, email, tuổi, điểm trung bình. Thực hiện các chức năng sau:

- 1) Thêm mới sinh viên vào stack.
- 2) Hiển thị thông tin sinh viên đầu stack theo dạng bảng gồm các hàng, cột.
- 3) Kiểm tra xem stack hiện chứa bao nhiêu sinh viên.
- 4) Hiển thị các sinh viên có trong stack ra màn hình dưới dạng bảng gồm các hàng, các cột. Mỗi sinh viên hiển thị trên 1 dòng.
- 5) Thoát chương trình.

**Bài 2.** Viết chương trình đảo ngược các từ trong chuỗi kí tự sử dụng stack. Ví dụ nhập vào chuỗi str = "Welcome to Branium Academy!" thì kết quả là "Academy! Branium to Welcome".

**Bài 3.** Viết chương trình chuyển biểu thức dạng trung tố sang dạng hậu tố. Giả định các phép toán cần thực hiện trong biểu thức là +, -, \*, /,  $^{\wedge}$ . Biểu thức có thể chứa dấu ngoặc để gom nhóm ưu tiên. Thứ tự ưu tiên của các phép toán là lũy thừa = 3, nhân = chia = 2, cộng = trừ = 1.

Gọi thành phần cấu thành nên biểu thức là các phần tử. Nó có thể là các con số, dấu ngoặc (, ) hoặc các phép toán. Bỏ qua dấu cách. Quy trình thực hiện chuyển đổi trung tố sang hậu tố:

- Lần lượt lấy từng phần tử e trong biểu thức:
  - Nếu e là toán hạng, hiển thị ra màn hình.
  - Nếu e là dấu ngoặc (thì thêm nó vào stack.
  - Nếu e là dấu ngoặc ), thì pop các phần tử trong stack ra tới khi gặp ngoặc (. Sau đó pop bỏ ngoặc (.
  - Nếu e là phép toán và stack không rỗng, trong khi thứ tự ưu tiên của e <= thứ tự ưu tiên của phần tử đầu stack, pop phần tử đầu stack cho hiển thị ra màn hình.
    Sau đó push e vào stack.
- Trong khi stack còn chưa rỗng, pop các phần tử còn lại hiển thị ra màn hình.
- Input:
  - Dòng đầu là số bộ test 0 < t <= 10.</li>
  - Các dòng sau mỗi dòng là một biểu thức trung tố cần chuyển đổi.
- Output: mỗi kết quả ghi trên một dòng biểu thức sau khi chuyển từ trung tố sang hậu tố.

## Ví dụ

INPUT	OUTPUT
3	
10 * 25	10 25 *
100 * 20 + 6 – 2	100 20 * 6 + 2 -
20^5 / (5 * 90) + 7	20 5 ^ 5 90 * / 7 +



**Bài 4.** Viết chương trình tính giá trị biểu thức dạng hậu tố. Bỏ qua các khoảng trắng phân tách từng phần tử. Thuật toán được thực hiện như sau:

Lần lượt lấy từng giá trị e trong biểu thức hậu tố:

- Nếu e là một toán tử t:
  - Pop phần tử đầu stack gán cho biến b.
  - o Pop phần tử đầu stack tiếp theo gán cho biến a.
  - o Tính kết quả a t b sau đó push kết quả vào stack.
- Nếu e là một toán hạng, push e vào stack.

Sau khi thực hiện xong, phần tử còn lại trong stack là kết quả của biểu thức.

Ví dụ tính giá trị của biểu thức 100 20 \* 6 + 2 – ta xét lần lượt từng phần tử e của biểu thức:

- Khi e = '100', đây là một toán hạng, push 100 vào stack. Stack hiện tại: [100].
- Khi e = '20', đây là toán hạng, push 20 vào stack. Stack hiện tại: [100, 20](20 là phần tử top).
- Khi e = '\*', đây là một toán tử, b = 20, a = 100, a e b = 100 \* 20 = 2000. Push 2000 vào stack. Stack hiện tại: [2000].
- Khi e = '6', đây là toán hạng, push vào stack. Stack hiện tại: [2000, 6].
- Khi e = '+', đây là toán tử, b = 6, a = 2000, a + b = 2006. Push vào stack. Stack hiện tại: [2006].
- Khi e = '2', đây là toán hạng, push vào stack. Stack hiện tại: [2006, 2].
- Khi e = '-', đây là toán tử, pop các phần tử trong stack: a = 2006, b = 2. Tính a b = 2006- 2 = 2004. Push 2004 vào stack. Stack hiện tại: 2004.
- Kết thúc biểu thức, phần tử còn lại trong stack là kết quả: 2004.

## Input:

- Dòng đầu là số bộ test 0 < t <= 10.
- T dòng sau mỗi dòng là một biểu thức hậu tố.

Output: ghi ra trên t dòng, mỗi dòng là kết quả của bộ test tương ứng.

## Ví du:

INPUT	OUTPUT
3	
10 25 *	250
100 20 * 6 + 2 -	2004
53+62*35*++	35

Trang chủ: https://braniumacademy.net

Bài giải mẫu: click vào đây.